

# Đồ án môn Phân tích và thiết kế phần mềm

## Mô hình Use case LLBois

Version 1.0

Sinh viên thực hiện:  
18127044 – Nguyễn Gia Hưng  
18127255 – Từ Kiến Vinh  
18127260 – Từ Kiến Hoa  
18127271 – Lê Minh Thanh Tú



|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

## Bảng ghi nhận thay đổi tài liệu

| Ngày       | Phiên bản | Mô tả            | Người thay đổi |
|------------|-----------|------------------|----------------|
| 22-03-2021 | 1.0       | Mô hình Use case | Vinh, Hoa, Tú  |
|            |           |                  |                |
|            |           |                  |                |
|            |           |                  |                |

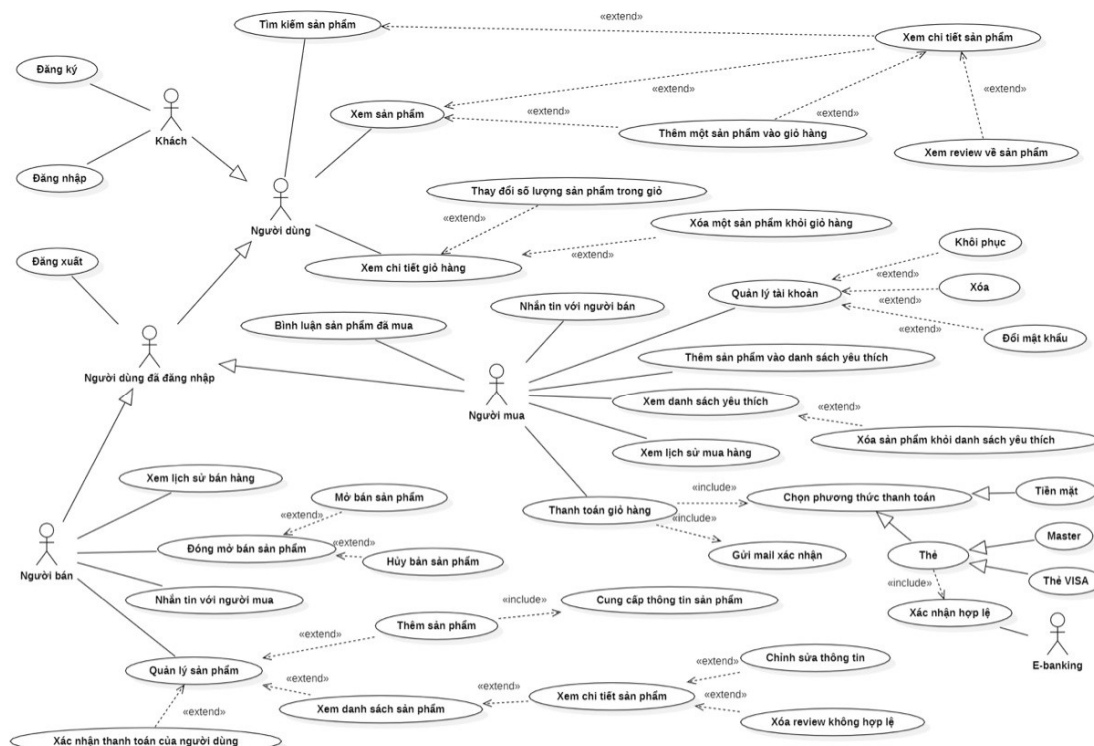


|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

## Mục lục

|                                     |    |
|-------------------------------------|----|
| 1. Sơ đồ Use-case                   | 3  |
| 2. Danh sách các Actor              | 3  |
| 3. Danh sách các Use-case           | 3  |
| 4. Đặc tả Use-case                  | 5  |
| 4.1 Phân hệ Người dùng              | 5  |
| 4.2 Phân hệ Khách                   | 9  |
| 4.3 Phân hệ Người dùng đã đăng nhập | 11 |
| 4.4 Người bán                       | 11 |
| 4.5 Phân hệ Người mua               | 18 |

## 1. Sơ đồ Use-case



## 2. Danh sách các Actor

| STT | Tên Actor               | Ý nghĩa/Ghi chú  |
|-----|-------------------------|--|
| 1   | Người dùng              | Bao gồm người dùng chưa đăng nhập (khách) và người dùng đã đăng nhập |
| 2   | Khách                   | Người dùng truy cập website, chưa đăng nhập                          |
| 3   | Người dùng đã đăng nhập | Người dùng truy cập website và đã đăng nhập vào tài khoản của mình   |
| 4   | Người mua               | Người dùng đã đăng nhập với tài khoản thông thường                   |
| 5   | Người bán               | Người dùng đã đăng nhập với tài khoản quản trị viên                  |
| 6   | E-banking               | Dịch vụ thanh toán qua ngân hàng điện tử                             |

## 3. Danh sách các Use-case

| STT        | Tên Use-case                   | Ý nghĩa/Ghi chú                                    |
|------------|--------------------------------|--|
| Người dùng |                                |  |
| 1          | Tìm kiếm sản phẩm              | Tìm kiếm sản phẩm theo tên/mô tả/phân loại/tag.    |
| 2          | Xem sản phẩm                   | Xem khái quát thông tin sản phẩm.                  |
| 3          | Xem chi tiết sản phẩm          | Xem chi tiết hơn về thông tin sản phẩm.            |
| 4          | Thêm một sản phẩm vào giỏ hàng | Đưa một sản phẩm vào giỏ hàng.                     |
| 5          | Xem review về sản phẩm         | Xem các bình luận của những người đã mua sản phẩm. |

|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|                         |   |  |
|-------------------------|---|--|
| 6                       | Xem chi tiết giỏ hàng                     | Xem các sản phẩm hiện có trong giỏ hàng, số lượng, tổng chi phí.                 |
| 7                       | Thay đổi số lượng sản phẩm trong giỏ hàng | Thêm / bớt số lượng của một sản phẩm đã có trong giỏ hàng.                       |
| 8                       | Xóa một sản phẩm khỏi giỏ hàng            | Bỏ một sản phẩm đã được thêm vào giỏ hàng ra khỏi giỏ.                           |
| Khách                   |   |  |
| 9                       | Đăng ký                                   | Đăng ký tài khoản người mua.   |
| 10                      | Đăng nhập                                 | Đăng nhập vào một tài khoản hợp lệ.  |
| Người dùng đã đăng nhập |   |  |
| 11                      | Đăng xuất                                 | Đăng xuất.   |
| Người mua               |   |  |
| 12                      | Khôi phục tài khoản                       | Khôi phục mật khẩu bằng cách gửi link phục hồi qua email.                        |
| 13                      | Xóa tài khoản                             | Xóa tài khoản ra khỏi dữ liệu của server.  |
| 14                      | Đổi mật khẩu                              | Thay đổi mật khẩu của tài khoản hiện tại.  |
| 15                      | Thêm sản phẩm vào danh sách yêu thích     | Đánh dấu một sản phẩm là yêu thích để xem lại sau.                               |
| 16                      | Xem danh sách yêu thích                   | Xem các sản phẩm đã được đánh dấu yêu thích.                                     |
| 17                      | Xóa sản phẩm khỏi danh sách yêu thích     | Bỏ một sản phẩm có trong danh sách yêu thích ra khỏi danh sách yêu thích.        |
| 18                      | Xem lịch sử mua hàng                      | Xem lịch sử mua hàng gồm các thông tin: thời gian, giá, tình trạng,...           |
| 19                      | Thanh toán giỏ hàng                       | Cung cấp các thông tin cần thiết để mua hàng.                                    |
| 20                      | Gửi mail xác nhận thanh toán              | Gửi mail xác nhận thanh toán đến tài khoản email của người mua.                  |
| 21                      | Nhắn tin với người bán                    | Nhắn tin liên lạc trực tiếp với người bán.                                       |
| 22                      | Bình luận về sản phẩm                     | Bình luận về sản phẩm mà người mua đã mua.                                       |
| Người bán               |   |  |
| 23                      | Xem lịch sử bán hàng                      | Xem lịch sử bán hàng gồm các thông tin như: thời gian, người mua, tình trạng,... |
| 24                      | Mở bán sản phẩm                           | Mở bán một sản phẩm.   |
| 25                      | Hủy bán sản phẩm                          | Hủy bán một sản phẩm.  |
| 26                      | Nhắn tin với người mua                    | Nhắn tin liên lạc trực tiếp với người mua.                                       |
| 27                      | Xác nhận thanh toán của người mua         | Xác nhận yêu cầu mua hàng của người mua.   |
| 28                      | Thêm sản phẩm                             | Đăng bán sản phẩm trên website.  |
| 29                      | Cung cấp thông tin sản phẩm               | Cung cấp các thông tin cần thiết để bán sản phẩm.                                |
| 30                      | Xem danh sách sản phẩm                    | Xem danh sách các sản phẩm đang bán.   |
| 31                      | Xem chi tiết sản phẩm                     | Xem thông tin chi tiết của một sản phẩm.   |
| 32                      | Chỉnh sửa thông tin sản phẩm              | Thay đổi thông tin của một sản phẩm.   |

|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|    |                         |   |
|----|-------------------------|---|
| 33 | Xóa review không hợp lệ | Xóa các bình luận không hợp lệ về một sản phẩm. |
|----|-------------------------|---|

## 4. Đặc tả Use-case

### 4.1 Phân hệ Người dùng

#### 4.1.1 Tìm kiếm sản phẩm

| Tên Use-case  | Tìm kiếm sản phẩm   |
|---|---|
| <b>Tóm tắt</b>  | Actor: Người dùng<br>Tìm kiếm sản phẩm theo tên/mô tả/phân loại/tag.  |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | 1. Truy cập vào trang web.<br>2. Nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm.<br>3. Nhấp vào nút tìm kiếm hoặc gõ “Enter”.<br>4. Trang web trả ra các sản phẩm phù hợp nhất với từ khóa nhập vào. |
| <b>Các dòng sự kiện khác</b>                              | 4a. Trang web thông báo: “Không tìm thấy sản phẩm phù hợp” khi không tìm thấy sản phẩm phù hợp với từ khóa.   |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có  |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện use-case</b> | Người dùng truy cập vào trang web thành công.   |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Thành công: hiển thị danh sách các sản phẩm phù hợp với từ khóa tìm kiếm.<br>Thất bại: hiển thị thông báo “Không tìm thấy sản phẩm phù hợp”.  |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Khi tìm kiếm thành công, người dùng có thể nhấp chọn một sản phẩm để xem chi tiết sản phẩm đó.  |

#### 4.1.2 Xem sản phẩm

| Tên Use-case              | Xem sản phẩm  |
|---------------------------|---|
| <b>Tóm tắt</b>            | Actor: Người dùng, Người mua<br>Xem khái quát thông tin sản phẩm.   |
| <b>Dòng sự kiện chính</b> | 1. Truy cập vào trang web.<br>2. Chọn một trong các mục có sẵn: “Di động”, “Đang giảm giá”, “Đang hot”,...<br>3. Trang web hiển thị danh sách các sản phẩm ứng với mục đã |

|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|   |   |
|---|---|
|   | chọn.   |
| <b>Các dòng sự kiện khác</b>                              | Không có  |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có  |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện use-case</b> | Người dùng truy cập vào web thành công.   |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Trang web hiển thị danh sách các sản phẩm ứng với mục mà người dùng đã chọn.  |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | <p>Khi đang xem danh sách các sản phẩm, người dùng có thể nhấp vào một sản phẩm để xem thông tin chi tiết của sản phẩm đó.</p> <p>Khi đang xem danh sách các sản phẩm, người dùng có thể chọn thêm sản phẩm đó vào giỏ hàng.</p> <p>Khi đang xem danh sách các sản phẩm, người mua có thể thêm sản phẩm vào danh sách yêu thích của mình.</p> |

#### 4.1.3 Xem chi tiết sản phẩm

|   |   |
|---|---|
| <b>Tên Use-case</b>                                       | Xem chi tiết sản phẩm   |
| <b>Tóm tắt</b>  | <p>Actor: Người dùng, Người mua</p> <p>Xem chi tiết hơn về thông tin sản phẩm: thông số kỹ thuật, bảo hành,...</p>  |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Truy cập vào trang web.</li> <li>2. Nhấp chọn một sản phẩm bất kì.</li> <li>3. Chuyển đến trang web hiển thị thông tin chi tiết của sản phẩm đó.</li> </ol> |
| <b>Các dòng sự kiện khác</b>                              | 3a. Chuyển đến trang web hiển thị “404 not found” khi xảy ra lỗi về dữ liệu.  |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có  |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện use-case</b> | Người dùng truy cập trang web thành công.   |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Thành công: Chuyển đến trang web hiển thị thông tin chi tiết của sản phẩm.  |



|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|                     |  |
|---------------------|--|
|                     | Thất bại: Chuyển đến trang web hiển thị “404 not found” khi xảy ra lỗi về dữ liệu  |
| <b>Điểm mở rộng</b> | <p>Khi đang xem thông tin chi tiết sản phẩm, người dùng có thể thêm sản phẩm vào giỏ hàng.</p> <p>Khi đang xem thông tin chi tiết sản phẩm, người dùng có thể xem review về sản phẩm đó.</p> <p>Khi đang xem thông tin chi tiết sản phẩm, người mua có thể thêm sản phẩm đó vào danh sách yêu thích.</p> |

#### 4.1.4 Thêm sản phẩm vào giỏ hàng

|   |   |
|---|---|
| <b>Tên Use-case</b>                                       | Thêm một sản phẩm vào giỏ hàng  |
| <b>Tóm tắt</b>  | <p>Actor: Người dùng</p> <p>Đưa một sản phẩm vào giỏ hàng.</p>  |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Truy cập vào trang web.</li> <li>2. Nhấn “Thêm vào giỏ hàng” hoặc icon giỏ hàng trên sản phẩm.</li> <li>3. Giỏ hàng được cập nhật.</li> </ol> |
| <b>Các dòng sự kiện khác</b>                              | Không có  |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có  |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện use-case</b> | Người dùng truy cập vào trang web thành công.   |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Giỏ hàng được cập nhật.   |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có  |

#### 4.1.5 Xem review về sản phẩm

|                           |  |
|---------------------------|--|
| <b>Tên Use-case</b>       | Xem review về sản phẩm   |
| <b>Tóm tắt</b>            | <p>Actor: Người dùng</p> <p>Xem các bình luận của những người đã mua sản phẩm.</p>   |
| <b>Dòng sự kiện chính</b> | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chọn một sản phẩm.</li> <li>2. Truy cập vào trang web hiển thị thông tin chi tiết sản phẩm đó.</li> <li>3. Xem các bình luận, đánh giá của những người đã mua sản phẩm.</li> </ol> |



|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|   |   |
|---|---|
|   | phẩm ở phía dưới thông tin sản phẩm.                              |
| <b>Các dòng sự kiện khác</b>                              | Không có  |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có  |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện use-case</b> | Người dùng truy cập thành công vào trang web.                     |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Hiển thị các bình luận, đánh giá của những người đã mua sản phẩm. |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có  |

#### 4.1.6 Xem chi tiết giỏ hàng

|   |  |
|---|--|
| <b>Tên Use-case</b>                                       | Xem chi tiết giỏ hàng  |
| <b>Tóm tắt</b>  | Actor: Người dùng<br>Xem các sản phẩm hiện có trong giỏ hàng, số lượng, tổng chi phí,...   |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | 1. Truy cập vào trang web.<br>2. Nhấp vào icon giỏ hàng.<br>3. Xem được danh sách các sản phẩm có trong giỏ hàng.                                  |
| <b>Các dòng sự kiện khác</b>                              | Không có   |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có   |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện use-case</b> | Người dùng truy cập thành công vào trang web.  |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Xem được các sản phẩm có trong giỏ hàng.   |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Khi đang xem chi tiết giỏ hàng:<br>Người dùng có thể thay đổi số lượng sản phẩm đang có trong giỏ.<br>Người dùng có thể xóa một sản phẩm khỏi giỏ. |

#### 4.1.7 Thay đổi số lượng sản phẩm trong giỏ hàng

|                     |   |
|---------------------|---|
| <b>Tên Use-case</b> | Thay đổi số lượng sản phẩm trong giỏ hàng |
| <b>Tóm tắt</b>      | Actor: Người dùng                         |

|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|   |   |
|---|---|
|   | Thêm / bớt số lượng của một sản phẩm đã có trong giỏ hàng.  |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | 1. Xem giỏ hàng.<br>2. Ở một sản phẩm, nhấp '+' để thêm, nhấp '-' để giảm số lượng sản phẩm.<br>3. Số lượng sản phẩm thay đổi theo chỉnh sửa. |
| <b>Các dòng sự kiện khác</b>                              | 3a. Khi số lượng sản phẩm là 0, tự động xóa sản phẩm khỏi giỏ.  |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có  |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện use-case</b> | Người dùng truy cập trang web thành công.   |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Số lượng sản phẩm khác 0: cập nhật số lượng theo chỉnh sửa của người dùng.<br>Số lượng sản phẩm bằng 0: tự động xóa sản phẩm khỏi giỏ.        |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có  |

#### 4.1.8 Xóa sản phẩm khỏi giỏ hàng

|   |   |
|---|---|
| <b>Tên Use-case</b>                                       | Xóa một sản phẩm khỏi giỏ hàng  |
| <b>Tóm tắt</b>  | Actor: Người dùng<br>Bỏ một sản phẩm đã được thêm vào giỏ hàng ra khỏi giỏ.                       |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | 1. Xem giỏ hàng.<br>2. Nhấn nút xóa ở cạnh sản phẩm cần xóa.<br>3. Xóa sản phẩm đó khỏi giỏ hàng. |
| <b>Các dòng sự kiện khác</b>                              | Không có  |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có  |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện use-case</b> | Người dùng truy cập thành công vào trang web.   |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Giỏ hàng được cập nhật sau khi xóa sản phẩm.  |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có  |

## 4.2 Phân hệ Khách

### 4.2.1 Đăng ký

|                     |         |
|---------------------|---------|
| <b>Tên Use-case</b> | Đăng ký |
|---------------------|---------|

|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|   |  |
|---|--|
| <b>Tóm tắt</b>  | Actor: Khách<br>Đăng ký tài khoản người mua.   |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | 1. Truy cập vào trang web đăng ký.<br>2. Nhập thông tin cần thiết.<br>3. Nhấn đăng ký.<br>4. Thông báo đăng ký thành công.                       |
| <b>Các dòng sự kiện khác</b>                              | 4a. Thông báo đăng ký thất bại nếu xảy ra các trường hợp: tên người dùng / email đã tồn tại, mật khẩu không hợp với định dạng mà web yêu cầu,... |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có   |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện use-case</b> | Người dùng truy cập trang web thành công.  |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Thành công: thông báo “Đăng ký tài khoản thành công”.<br>Thất bại: thông báo lỗi.  |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có   |

#### 4.2.2 Đăng nhập

|   |   |
|---|---|
| <b>Tên Use-case</b>                                       | Đăng nhập   |
| <b>Tóm tắt</b>  | Actor: Khách<br>Đăng nhập vào một tài khoản hợp lệ.   |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | 1. Truy cập vào trang web đăng nhập.<br>2. Nhập tài khoản và mật khẩu.<br>3. Thông báo đăng nhập thành công.<br>4. Chuyển đến trang chủ với tên người dùng được hiển thị ở một góc trên màn hình. |
| <b>Các dòng sự kiện khác</b>                              | 3a. Thông báo lỗi: sai tên người dùng, sai mật khẩu,...   |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có  |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện use-case</b> | Người dùng truy cập vào trang web thành công.   |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Thành công: Hiển thị trang chủ với tên người dùng được hiển thị ở một góc trên màn hình.  |

|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|                     |   |
|---------------------|---|
|                     | Thất bại: Hiển thị thông báo lỗi do nhập sai thông tin. |
| <b>Điểm mở rộng</b> | Không có  |

### 4.3 Phân hệ Người dùng đã đăng nhập

#### 4.3.1 Đăng xuất

|   |  |
|---|--|
| <b>Tên Use-case</b>                                       | Đăng xuất  |
| <b>Tóm tắt</b>  | Actor: Người dùng đã đăng nhập<br>Đăng xuất khỏi tài khoản hiện tại.   |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | 1. Nhấp chuột phải vào tên người dùng.<br>2. Chọn “Đăng xuất” (“Log out”).<br>3. Hiển thị trang chủ và nút đăng nhập (không còn tên người dùng). |
| <b>Các dòng sự kiện khác</b>                              | Không có   |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có   |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện use-case</b> | Người dùng đăng nhập thành công.   |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Hiển thị trang chủ và nút đăng nhập ở trên góc màn hình (không còn là tên người dùng đã đăng nhập).  |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có   |

### 4.4 Người bán

#### 4.4.1 Xem lịch sử bán hàng

|                                     |  |
|-------------------------------------|--|
| <b>Tên Use-case</b>                 | Xem lịch sử bán hàng   |
| <b>Tóm tắt ngắn gọn về Use-case</b> | Người bán hàng xem lịch sử bán hàng để quản lý việc bán hàng của mình.   |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>           | 1. Người bán hàng chọn vào mục “Xem lịch sử bán hàng” trên màn hình của mình.<br>2. Hệ thống gửi thông tin về lịch sử bán hàng (thời gian, người mua, tình trạng...) về màn hình của người bán hàng. |
| <b>Các dòng sự kiện phụ</b>         | Không có   |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>         | Không có   |
| <b>Trạng thái hệ thống khi</b>      | Người bán hàng phải đăng nhập vào tài khoản của mình trước   |

|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|   |   |
|---|---|
| <b>bắt đầu thực hiện Use-case</b>                     | khi thực hiện Use-case                                    |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b> | Người dùng xem được lịch sử bán hàng của mình thành công. |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                   | Không có  |

#### 4.4.2 Mở bán sản phẩm

|   |  |
|---|--|
| <b>Tên Use-case</b>                                       | Mở bán sản phẩm  |
| <b>Tóm tắt ngắn gọn về Use-case</b>                       | Người bán hàng mở bán một sản phẩm mới trong cửa hàng của mình.  |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Người bán hàng chọn vào mục “Danh sách sản phẩm” trên màn hình của mình.</li> <li>2. Người bán hàng chọn vào mục “Mở bán sản phẩm” ở sản phẩm muốn mở bán.</li> <li>3. Hệ thống xác nhận việc mở bán sản phẩm thành công.</li> </ol> |
| <b>Các dòng sự kiện phụ</b>                               | Không có   |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có   |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case</b> | Người bán hàng phải đăng nhập vào tài khoản của mình trước khi thực hiện Use-case  |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Người bán hàng mở bán sản phẩm mới thành công. (Sản phẩm mới được hiển thị trên danh sách sản phẩm đang mở bán).   |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có   |

#### 4.4.3 Hủy bán sản phẩm

|                                     |  |
|-------------------------------------|--|
| <b>Tên Use-case</b>                 | Hủy bán sản phẩm   |
| <b>Tóm tắt ngắn gọn về Use-case</b> | Người bán hàng hủy bán một sản phẩm trong danh sách sản phẩm đang mở bán của mình.   |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>           | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Người bán hàng chọn vào mục “Danh sách sản phẩm đang mở bán”.</li> <li>2. Người dùng chọn vào mục “Hủy bán sản phẩm” ở sản phẩm muốn hủy bán.</li> <li>3. Hệ thống xác nhận việc hủy bán sản phẩm thành công và thông báo cho người bán hàng.</li> </ol> |

|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|   |   |
|---|---|
| <b>Các dòng sự kiện phụ</b>                               | Không có  |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có  |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case</b> | Người bán hàng phải đăng nhập vào tài khoản của mình trước khi thực hiện Use-case |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Người bán hàng hủy bán thành công sản phẩm.                                       |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có  |

#### 4.4.4 Nhấn tin người mua

|   |   |
|---|---|
| <b>Tên Use-case</b>                                       | Nhấn tin với người mua  |
| <b>Tóm tắt ngắn gọn về Use-case</b>                       | Người bán hàng nhấn tin với người mua để trao đổi thông tin về sản phẩm.  |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Người bán hàng chọn vào mục “Xem lịch sử bán hàng” trên màn hình của mình.</li> <li>2. Hệ thống gửi thông tin về lịch sử bán hàng (thời gian, người mua, tình trạng...) về màn hình của người bán hàng.</li> <li>3. Người bán hàng chọn vào mục “Nhấn tin với người mua”.</li> <li>4. Hệ thống kết nối người bán hàng với người mua và cho phép người bán hàng nhấn tin.</li> <li>5. Người bán hàng nhấn tin cho người mua thành công.</li> </ol> |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có  |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case</b> | Người bán hàng phải đăng nhập vào tài khoản của mình trước khi thực hiện Use-case   |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Người bán hàng nhấn tin thành công cho người mua.   |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có  |

#### 4.4.5 Xác nhận thanh toán của người mua

|                                     |  |
|-------------------------------------|--|
| <b>Tên Use-case</b>                 | Xác nhận thanh toán của người mua  |
| <b>Tóm tắt ngắn gọn về Use-case</b> | Người bán hàng xác nhận việc mua sản phẩm của người mua (hợp lệ hay không hợp lệ).                           |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>           | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Người bán hàng chọn vào mục “Xem lịch sử bán hàng” trên</li> </ol> |

|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|   |  |
|---|--|
|   | <p>màn hình của mình.</p> <p>2. Hệ thống gửi thông tin về lịch sử bán hàng (thời gian, người mua, tình trạng...) về màn hình của người bán hàng.</p> <p>3. Người bán hàng chọn vào sản phẩm có trạng thái “Đang chờ xác nhận”.</p> <p>4. Người bán hàng xác nhận việc mua sản phẩm của người mua có hợp lệ hay không.</p> <p>5. Trạng thái của sản phẩm chuyển sang “Đã xác nhận” hoặc “Không hợp lệ”.</p> |
| <b>Các dòng sự kiện phụ</b>                               | Không có   |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có   |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case</b> | Người bán hàng phải đăng nhập vào tài khoản của mình trước khi thực hiện Use-case  |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Người bán hàng xác nhận việc thanh toán sản phẩm của người mua thành công.   |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có   |

#### 4.4.6 Thêm sản phẩm

|                                     |   |
|-------------------------------------|---|
| <b>Tên Use-case</b>                 | Thêm sản phẩm   |
| <b>Tóm tắt ngắn gọn về Use-case</b> | Người bán hàng thêm sản phẩm vào danh sách sản phẩm hiện có của mình.   |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>           | <p>1. Người bán hàng chọn vào mục “Xem danh sách sản phẩm” trên màn hình của mình.</p> <p>2. Hệ thống gửi thông tin về danh sách sản phẩm về màn hình của người bán hàng.</p> <p>3. Người bán hàng chọn vào mục “Thêm sản phẩm”</p> <p>4. Người bán hàng cung cấp đầy đủ thông tin về sản phẩm mới.</p> <p>5. Danh sách sản phẩm được cập nhật với sản phẩm mới thêm vào.</p> |
| <b>Các dòng sự kiện phụ</b>         | <p>4a. Người bán hàng cung cấp thiếu thông tin về sản phẩm mới.</p> <p>5a. Hệ thống yêu cầu người bán hàng bổ sung thông tin còn thiếu.</p>   |



|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|   |  |
|---|--|
|   | 6. Người bán hàng bổ sung thông tin còn thiếu.<br>7. Danh sách sản phẩm được cập nhật với sản phẩm mới thêm vào. |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có   |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case</b> | Người bán hàng phải đăng nhập vào tài khoản của mình trước khi thực hiện Use-case                                |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Người bán hàng thêm sản phẩm thành công.   |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có   |

#### 4.4.7 Cung cấp thông tin sản phẩm

|   |   |
|---|---|
| <b>Tên Use-case</b>                                       | Cung cấp thông tin sản phẩm   |
| <b>Tóm tắt ngắn gọn về Use-case</b>                       | Người bán hàng cung cấp thông tin cần thiết để thêm sản phẩm vào danh sách sản phẩm.  |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | 1. Người bán hàng chọn mục “Danh sách sản phẩm”<br>2. Hệ thống gửi thông tin về danh sách sản phẩm về màn hình của người bán hàng.<br>3. Người bán hàng chọn mục “Thêm sản phẩm”.<br>4. Người bán hàng cung cấp thông tin về sản phẩm mới.<br>5. Danh sách sản phẩm được cập nhật với sản phẩm thêm vào |
| <b>Các dòng sự kiện phụ</b>                               | 4a. Người bán hàng cung cấp thiếu thông tin về sản phẩm mới.<br>5a. Hệ thống yêu cầu người bán hàng bổ sung thông tin còn thiếu.<br>6. Người bán hàng bổ sung thông tin còn thiếu.<br>7. Danh sách sản phẩm được cập nhật với sản phẩm mới thêm vào.  |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có  |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case</b> | Người bán hàng phải đăng nhập vào tài khoản của mình trước khi thực hiện Use-case   |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Người bán hàng cung cấp thông tin về sản phẩm mới thành công.   |

|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|                     |          |
|---------------------|----------|
| <b>Điểm mở rộng</b> | Không có |
|---------------------|----------|

#### 4.4.8 Xem danh sách sản phẩm

|   |   |
|---|---|
| <b>Tên Use-case</b>                                       | Xem danh sách sản phẩm  |
| <b>Tóm tắt ngắn gọn về Use-case</b>                       | Người bán hàng xem danh sách sản phẩm đang mở bán của mình.   |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Người bán hàng chọn vào mục “Danh sách sản phẩm đang mở bán”.</li> <li>2. Hệ thống gửi thông tin về danh sách sản phẩm đang mở bán của người dùng về màn hình.</li> </ol> |
| <b>Các dòng sự kiện phụ</b>                               | Không có  |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có  |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case</b> | Người bán hàng phải đăng nhập vào tài khoản của mình trước khi thực hiện Use-case   |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Người bán hàng xem được danh sách sản phẩm đang mở bán của mình thành công.   |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Khi đang thực hiện <b>Xem danh sách sản phẩm</b> , người bán hàng có thể thực hiện <b>Xem chi tiết sản phẩm</b> .   |

#### 4.4.9 Xem chi tiết sản phẩm

|                                     |   |
|-------------------------------------|---|
| <b>Tên Use-case</b>                 | Xem chi tiết sản phẩm   |
| <b>Tóm tắt ngắn gọn về Use-case</b> | Người bán hàng xem chi tiết thông tin về một sản phẩm đang mở bán của mình.   |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>           | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Người bán hàng chọn vào mục “Danh sách sản phẩm đang mở bán”.</li> <li>2. Hệ thống gửi thông tin về danh sách sản phẩm đang mở bán của người dùng về màn hình.</li> <li>3. Người bán hàng chọn vào một sản phẩm cần xem thông tin chi tiết.</li> <li>4. Hệ thống gửi về thông tin chi tiết của sản phẩm được chọn.</li> </ol> |
| <b>Các dòng sự kiện phụ</b>         | Không có  |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>         | Không có  |
| <b>Trạng thái hệ thống khi</b>      | Người bán hàng phải đăng nhập vào tài khoản của mình trước  |

|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|   |   |
|---|---|
| <b>bắt đầu thực hiện Use-case</b>                     | khi thực hiện Use-case  |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b> | Người bán hàng xem được thông tin chi tiết của sản phẩm thành công.   |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                   | Khi đang thực hiện <b>Xem chi tiết sản phẩm</b> , người bán hàng có thể thực hiện <b>Chỉnh sửa thông tin sản phẩm</b> hoặc <b>Xóa review không hợp lệ</b> . |

#### 4.4.10 Chỉnh sửa thông tin sản phẩm

|   |  |
|---|--|
| <b>Tên Use-case</b>                                       | Chỉnh sửa thông tin sản phẩm   |
| <b>Tóm tắt ngắn gọn về Use-case</b>                       | Người bán hàng chỉnh sửa thông tin về một sản phẩm đang được mở bán.   |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Người bán hàng chọn vào mục “Danh sách sản phẩm đang mở bán”.</li> <li>2. Hệ thống gửi thông tin về danh sách sản phẩm đang mở bán của người dùng về màn hình.</li> <li>3. Người bán hàng chọn vào mục “Chỉnh sửa thông tin” ở sản phẩm cần chỉnh sửa thông tin.</li> <li>4. Người bán hàng thay đổi thông tin của sản phẩm.</li> <li>5. Hệ thống xác nhận việc chỉnh sửa thông tin thành công.</li> </ol> |
| <b>Các dòng sự kiện phụ</b>                               | <ol style="list-style-type: none"> <li>4a. Người bán hàng xóa thông tin cần thiết của sản phẩm.</li> <li>5a. Hệ thống yêu cầu người bán hàng cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết cho sản phẩm.</li> <li>6. Người dùng bổ sung thông tin cho sản phẩm.</li> <li>7. Hệ thống xác nhận việc chỉnh sửa thông tin thành công.</li> </ol>  |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có   |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case</b> | Người bán hàng phải đăng nhập vào tài khoản của mình trước khi thực hiện Use-case  |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Người bán hàng chỉnh sửa thông tin của sản phẩm thành công.  |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có   |

|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

#### 4.4.11 Xóa review không hợp lệ

| Tên Use-case                                       | Xóa review không hợp lệ  |
|--|--|
| Tóm tắt ngắn gọn về Use-case                       | Người bán hàng xóa các nhận xét không hợp lệ về sản phẩm của mình.   |
| Dòng sự kiện chính                                 | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Người bán hàng chọn vào mục “Danh sách sản phẩm đang mở bán”.</li> <li>2. Hệ thống gửi thông tin về danh sách sản phẩm đang mở bán của người dùng về màn hình.</li> <li>3. Người bán hàng chọn vào một sản phẩm cần xem thông tin chi tiết.</li> <li>4. Hệ thống gửi về thông tin chi tiết của sản phẩm được chọn.</li> <li>5. Người bán hàng xóa review không hợp lệ ở phần “Nhận xét của người dùng”.</li> <li>6. Hệ thống xác nhận việc xóa review thành công.</li> </ol> |
| Các dòng sự kiện phụ                               | Không có   |
| Các yêu cầu đặc biệt                               | Không có   |
| Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case | Người bán hàng phải đăng nhập vào tài khoản của mình trước khi thực hiện Use-case  |
| Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case     | Người bán hàng xóa review không hợp lệ thành công.   |
| Điểm mở rộng                                       | Không có.  |

#### 4.5 Phân hệ Người mua

##### 4.5.1 Khôi phục tài khoản

| Tên Use-case                 | Khôi phục tài khoản   |
|------------------------------|---|
| Tóm tắt ngắn gọn về Use-case | Người mua hàng khôi phục tài khoản của mình trong trường hợp quên mật khẩu.   |
| Dòng sự kiện chính           | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Người mua hàng chọn mục “Khôi phục tài khoản”.</li> <li>2. Người dùng nhập Email dùng để khôi phục tài khoản của mình.</li> <li>3. Hệ thống xác nhận Email và gửi mật khẩu mới tạm thời về Email cho người dùng.</li> </ol> |

|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|   |  |
|---|--|
|   | 4. Người mua khôi phục thành công tài khoản.   |
| <b>Các dòng sự kiện phụ</b>                               | Không có   |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có   |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case</b> | Người mua hàng phải cung cấp Email khôi phục tài khoản trước khi thực hiện Use-case. |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Người mua hàng khôi phục tài khoản thành công.                                       |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có   |

#### 4.5.2 Xóa tài khoản

|   |  |
|---|--|
| <b>Tên Use-case</b>                                       | Xóa tài khoản  |
| <b>Tóm tắt ngắn gọn về Use-case</b>                       | Người mua xóa tài khoản của mình ra khỏi hệ thống.   |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Người mua hàng chọn vào mục “Xóa tài khoản”.</li> <li>2. Hệ thống yêu cầu người mua xác nhận việc xóa tài khoản.</li> <li>3. Hệ thống xác nhận người mua đồng ý xóa tài khoản</li> <li>4. Hệ thống xóa tài khoản ra khỏi cơ sở dữ liệu.</li> </ol> |
| <b>Các dòng sự kiện phụ</b>                               | Không có   |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có   |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case</b> | Người mua hàng phải đăng nhập vào tài khoản của mình trước khi thực hiện Use-case  |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Người mua xóa tài khoản của mình thành công.   |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có   |

#### 4.5.3 Đổi mật khẩu

|                                     |  |
|-------------------------------------|--|
| <b>Tên Use-case</b>                 | Đổi mật khẩu   |
| <b>Tóm tắt ngắn gọn về Use-case</b> | Người mua hàng đổi mật khẩu mới cho tài khoản của mình.  |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>           | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Người mua hàng chọn mục “Đổi mật khẩu”.</li> <li>2. Người mua nhập mật khẩu mới cho tài khoản.</li> <li>3. Hệ thống xác nhận người mua đồng ý đổi mật khẩu.</li> </ol> |

|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|   |  |
|---|--|
|   | 4. Mật khẩu tài khoản được đổi thành công.   |
| <b>Các dòng sự kiện phụ</b>                               | 2a. Người mua nhập mật khẩu mới giống với mật khẩu hiện tại.<br>3a. Hệ thống yêu cầu người mua nhập lại mật khẩu khác.<br>4a. Hệ thống xác nhận người mua đồng ý đổi mật khẩu.<br>5. Mật khẩu tài khoản được đổi thành công. |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có   |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case</b> | Người mua hàng phải đăng nhập vào tài khoản của mình trước khi thực hiện Use-case  |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Người mua hàng đổi mật khẩu tài khoản thành công.  |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có   |

#### 4.5.4 Thêm vào danh sách yêu thích

|   |   |
|---|---|
| <b>Tên Use-case</b>                                       | Thêm sản phẩm vào danh sách yêu thích   |
| <b>Tóm tắt ngắn gọn về Use-case</b>                       | Người mua hàng thêm sản phẩm yêu thích của mình vào danh sách yêu thích.  |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | 1. Người mua hàng tìm kiếm sản phẩm mình yêu thích.<br>2. Hệ thống gửi thông tin về sản phẩm người mua hàng tìm kiếm.<br>3. Người mua hàng chọn “Thêm vào danh sách yêu thích” ở sản phẩm yêu thích.<br>4. Hệ thống thêm sản phẩm vào danh sách yêu thích của người dùng. |
| <b>Các dòng sự kiện phụ</b>                               | Không có  |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có  |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case</b> | Người mua hàng phải đăng nhập vào tài khoản của mình trước khi thực hiện Use-case   |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Người mua hàng thêm sản phẩm vào danh sách yêu thích thành công.  |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có  |



|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

#### 4.5.5 Xem danh sách yêu thích

|   |  |
|---|--|
| <b>Tên Use-case</b>                                       | Xem danh sách yêu thích  |
| <b>Tóm tắt ngắn gọn về Use-case</b>                       | Người mua hàng xem những sản phẩm yêu thích của mình trong danh sách yêu thích.  |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | 1. Người mua hàng chọn “Danh sách sản phẩm yêu thích”.<br>2. Hệ thống gửi thông tin về danh sách sản phẩm yêu thích của người mua về màn hình. |
| <b>Các dòng sự kiện phụ</b>                               | Không có   |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có   |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case</b> | Người mua hàng phải đăng nhập vào tài khoản của mình trước khi thực hiện Use-case  |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Người mua hàng xem được danh sách sản phẩm yêu thích thành công.   |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Khi đang thực hiện <b>Xem danh sách sản phẩm yêu thích</b> , người mua hàng có thể thực hiện <b>Xóa sản phẩm khỏi danh sách yêu thích</b> .    |

#### 4.5.6 Xóa sản phẩm khỏi danh sách yêu thích

|   |  |
|---|--|
| <b>Tên Use-case</b>                                   | Xóa sản phẩm khỏi danh sách yêu thích  |
| <b>Tóm tắt ngắn gọn về Use-case</b>                   | Người mua hàng xóa một sản phẩm khỏi danh sách sản phẩm yêu thích của mình.  |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                             | 1. Người mua hàng chọn “Danh sách sản phẩm yêu thích”.<br>2. Hệ thống gửi thông tin về danh sách sản phẩm yêu thích của người mua về màn hình.<br>3. Người mua hàng chọn “Xóa sản phẩm” ở sản phẩm muốn xóa khỏi danh sách yêu thích.<br>4. Hệ thống xác nhận việc xóa sản phẩm khỏi danh sách yêu thích thành công. |
| <b>Các dòng sự kiện phụ</b>                           | Không có   |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                           | Không có   |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-</b> | Người mua hàng phải đăng nhập vào tài khoản của mình trước khi thực hiện Use-case  |



|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|   |  |
|---|--|
| <b>case</b>   |  |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b> | Người mua hàng xóa sản phẩm ra khỏi danh sách yêu thích của mình thành công. |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                   | Không có   |

#### 4.5.7 Xem lịch sử mua hàng

|   |  |
|---|--|
| <b>Tên Use-case</b>                                       | Xem lịch sử mua hàng   |
| <b>Tóm tắt</b>  | Actor: Người mua<br>Xem lịch sử mua hàng gồm các thông tin: thời gian, giá, tình trạng,...                             |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | 1.Nhấp chuột phải vào tên tài khoản.<br>2.Chọn chức năng “Lịch sử mua hàng”.<br>3.Xem danh sách lịch sử các giao dịch. |
| <b>Các dòng sự kiện khác</b>                              | Không có   |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có   |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện use-case</b> | Người dùng đăng nhập thành công vào tài khoản người mua.   |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Hiển thị danh sách lịch sử mua hàng.   |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có   |

#### 4.5.8 Thanh toán giỏ hàng

|                              |   |
|------------------------------|---|
| <b>Tên Use-case</b>          | Thanh toán giỏ hàng   |
| <b>Tóm tắt</b>               | Actor: Người mua<br>Cung cấp các thông tin cần thiết để mua hàng.   |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>    | 1. Nhấp vào “Giỏ hàng”.<br>2. Chọn “Thanh toán”.<br>3. Cung cấp các thông tin cần thiết để thanh toán.<br>4. Nhấp “Xác nhận thanh toán”.<br>5. Hiển thị thông báo thanh toán thành công và hiển thị tình trạng giao dịch. |
| <b>Các dòng sự kiện khác</b> | 5a. Thông báo lỗi do thông tin thanh toán không hợp lệ: tài khoản ngân hàng không hợp lệ,...  |

|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|   |  |
|---|--|
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có   |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện use-case</b> | Người dùng đăng nhập thành công vào tài khoản người mua.   |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Thành công: Hiện thị thông báo thanh toán thành công và hiện thị tình trạng giao dịch.<br>Thất bại: Thông báo lỗi. |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có   |

#### 4.5.9 Gửi mail xác nhận thanh toán

|   |   |
|---|---|
| <b>Tên Use-case</b>                                       | Gửi mail xác nhận thanh toán  |
| <b>Tóm tắt</b>  | Actor: Người mua<br>Gửi mail xác nhận thanh toán đến tài khoản email của người mua. |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | 1. Thanh toán sản phẩm thành công.<br>2. Nhận phiếu xác nhận thông báo qua email.   |
| <b>Các dòng sự kiện khác</b>                              | Không có  |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có  |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện use-case</b> | Người mua thực hiện thanh toán thành công.  |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Phiếu xác nhận thanh toán được gửi vào email người mua.                             |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có  |

#### 4.5.10 Nhắn tin với người bán

|                                |  |
|--------------------------------|--|
| <b>Tên Use-case</b>            | Nhắn tin với người bán   |
| <b>Tóm tắt</b>                 | Actor: Người mua<br>Nhắn tin liên lạc trực tiếp với người bán.           |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>      | 1. Nhấp vào hộp thư.<br>2. Nhắn tin trực tiếp với người bán qua chatbox. |
| <b>Các dòng sự kiện khác</b>   | Không có   |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>    | Không có   |
| <b>Trạng thái hệ thống khi</b> | Người dùng đăng nhập thành công vào tài khoản người mua.                 |

|                  |                  |
|------------------|------------------|
| LLBois           | Phiên bản: 1.0   |
| Mô hình Use case | Ngày: 22/03/2021 |

|   |   |
|---|---|
| <b>bắt đầu thực hiện use-case</b>                     |   |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b> | Tin nhắn được gửi đến người bán trên chatbox. |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                   | Không có                                      |

#### 4.5.11 Bình luận về sản phẩm

|   |   |
|---|---|
| <b>Tên Use-case</b>                                       | Bình luận về sản phẩm   |
| <b>Tóm tắt</b>  | Actor: Người mua<br>Bình luận về sản phẩm mà người mua đã mua.                            |
| <b>Dòng sự kiện chính</b>                                 | 1.Vào lịch sử mua hàng.<br>2.Chọn một sản phẩm đã mua.<br>3.Nhập bình luận.               |
| <b>Các dòng sự kiện khác</b>                              | Không có  |
| <b>Các yêu cầu đặc biệt</b>                               | Không có  |
| <b>Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện use-case</b> | Người dùng đăng nhập thành công vào tài khoản người mua.<br>Người mua đã mua sản phẩm đó. |
| <b>Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case</b>     | Bình luận của người mua về một sản phẩm được đăng trên trang chi tiết của sản phẩm đó.    |
| <b>Điểm mở rộng</b>                                       | Không có  |